

Số: 175/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 383/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn H., sinh năm 1954

CCCD số [đã mã hóa]

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng H1, sinh năm 1960

CCCD số [đã mã hóa]

Nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn H., sinh năm 1982

CCCD số [đã mã hóa]

2. Ông Nguyễn Hữu T., sinh năm 1987

CCCD số [đã mã hóa]

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 62 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn H. và bà Nguyễn Thị Hồng H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn H., sinh năm 1982; Nguyễn Thị Kim T., sinh năm 1984 và Nguyễn Hữu T., sinh năm 1987. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hồng H1 được quyền sử dụng thửa đất số 70, tờ bản đồ số 18, có diện tích 450,8m², mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác, tọa lạc tại tổ dân phố K, phường N, tỉnh Khánh Hòa theo Đo đạc hiện trạng thửa đất tranh chấp ngày 10/9/2026 của Công ty TNHH trắc địa Bình Minh – Ninh Thuận.

Bà Nguyễn Thị Hồng H1 có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng H1, ông Nguyễn H. là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nên bà Nguyễn Thị Hồng H1, ông Nguyễn H. được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND KV6, Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Ninh Chữ;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan